

Bản án số: 47/2026/HS-ST
Ngày 29-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đoàn

Bà Lương Thị Trang

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Hà Thu – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3-Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Lạng Sơn tham gia phiên toà:
Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.
Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý Phúc X, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29 tháng 12 năm 1984 tại **xã T, tỉnh Lạng Sơn**; nơi cư trú: **Thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn**; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lý Sinh L** và bà **Đặng Thị H**; có vợ là **Bản Thị T** và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2025 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh **Lý Văn T1**, sinh năm 1996; trú tại: **Thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn** (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông **Lý Văn Q**, sinh năm 1970 (bố đẻ của **Lý Văn T1**). Có mặt.

2. Bà **Hoàng Thị X1**, sinh năm 1968 (mẹ đẻ của **Lý Văn T1**). Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: **Thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn**.

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Lý Văn Q** và bà **Hoàng Thị X1** là anh **Lý Văn P**, sinh năm 1993 (anh trai của **Lý Văn T1**); địa chỉ: **Thôn T, xã T, tỉnh**

Lạng Sơn (theo Giấy ủy quyền ngày 10/4/2026). Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị **Lành Thị Đ**, sinh năm 1986; địa chỉ: **Thôn N, xã H, tỉnh Lạng Sơn**. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Hoàng Văn Đ1**, sinh năm 1990. Vắng mặt.
2. Ông **Hoàng Kim S**, sinh năm 1982. Có mặt.
3. Ông **Hoàng Kim N**, sinh năm 1987. Có mặt.
4. Ông **Lý Phúc L1**, sinh năm 1986. Có mặt.
5. Ông **Hoàng Văn L2**, sinh năm 1978. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Phúc X (sinh năm 1984, trú tại **thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn**) là người quản lý, sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, biển số 12H1-109.48, màu sơn đỏ - đen. Khoảng 07 giờ ngày 01/11/2025, **Lý Phúc X** điều khiển chiếc xe mô tô trên chở **Lý Văn T1** (sinh năm 1996, trú tại **thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn**) đến nhà **Hoàng Văn L2** (sinh năm 1978, trú tại **xóm T, xã N, tỉnh Thái Nguyên**) để ăn cỗ. Trong lúc ăn cơm **Lý Phúc X** và **Lý Văn T1** không ngồi cùng mâm, nhưng **Lý Văn X2** biết **Lý Văn T1** cũng có uống rượu giao lưu cùng mọi người. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, mặc dù biết **Lý Văn T1** đã sử dụng rượu nhưng **Lý Phúc X** vẫn giao xe mô tô biển số 12H1-109.48 cho **Lý Văn T1** điều khiển chở **Lý Phúc X** ngồi sau đi về nhà tại **xã T, tỉnh Lạng Sơn**.

Khi đi đến khu vực chân dốc Kéo Pụt thuộc địa phận **xóm T, xã N, tỉnh Thái Nguyên** gặp **Hoàng Văn Đ1** (sinh năm 1990, trú tại **thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn**) đang dừng xe nghỉ ở đó, **Lý Phúc X** hỏi thăm thì **Hoàng Văn Đ1** nói do say rượu không đi được nữa nên **Lý Phúc X** xuống điều khiển xe mô tô của **Hoàng Văn Đ1** chở **Hoàng Văn Đ1** về nhà tại **thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn**. Lúc này trời mưa phùn, **Lý Văn T1** một mình điều khiển xe mô tô biển số 12H1-109.48 của **Lý Phúc X** đi trước, khi lên dốc **Lý Phúc X** quan sát thấy **Lý Văn T1** điều khiển xe mô tô đi với tốc độ chậm, lên đến đỉnh dốc thì không thấy **Lý Văn T1** nữa, **Lý Phúc X** nghĩ **Lý Văn T1** đã đi trước nên **Lý Phúc X** tiếp tục điều khiển xe chở **Hoàng Văn Đ1** đi về nhà. Về phía **Lý Văn T1**, khi điều khiển xe mô tô xuống dốc giáp ranh giữa **thôn H - Khu Ổ** thuộc địa phận **thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn** không làm chủ được tay lái, tốc độ nên đã lao cả người và xe xuống dưới nương theo hướng đi bên phải của mình (bên tà luy dương), hậu quả **Lý Văn T1** tử vong tại chỗ, xe mô tô hư hỏng.

Khi **Lý Phúc X** và **Hoàng Văn Đ1** đến **quán T2** (sinh năm 1979, trú tại **thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn**) thì dừng xe đợi **Lý Văn T1**, do đợi lâu không thấy **Lý Văn T1** nên **Lý Phúc X** đã cùng **Hoàng Kim N** (sinh năm 1987) và **Lý Phúc L1** (sinh năm 1986, cùng trú tại **thôn H, xã T, tỉnh Lạng Sơn**) điều khiển xe mô tô đi tìm **Lý Văn T1**.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Lý Phúc X, Hoàng Kim N, Lý Phúc L1 đi đến đoạn dốc giáp ranh giữa thôn H - Khu Ổ thuộc địa phận thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Lý Văn T1 và xe mô tô của Lý Phúc X đang nằm dưới mương thoát nước, khi đó xe mô tô nằm đổ tại rãnh mương thoát nước, đầu xe hướng thôn H, đuôi xe hướng thôn K, đầu của Lý Văn T1 nằm dưới mương và nằm gần đầu xe, chân phải của Lý Văn T1 đặt trên đầu xe mô tô, chân trái đặt dưới mương). Anh Hoàng Kim N đã gọi điện báo cho anh Hoàng Kim S, sau đó anh Hoàng Kim S báo cáo sự việc trên cho cơ quan chức năng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tại đoạn đường dân sinh thuộc thôn K, xã T, tỉnh Lạng Sơn, vị trí cách trụ sở Công an xã T, tỉnh Lạng Sơn 16km theo hướng thôn K đi thôn H. Phía Bắc tiếp giáp đường dân sinh hướng đi thôn H, xã T. Phía Nam tiếp giáp khu đồi tà luy dương, trên tà luy dương có 01 thác nước chảy xuống miệng cống có kích thước 1,6m x 01m. Phía Đông tiếp giáp khu đồi tà luy dương. Phía Tây tiếp giáp khu đồi tà luy âm.

Hiện trường mô tả theo hướng thôn K đi thôn H là đoạn đường dốc xuống khoảng 26,8%. Sau đó rẽ cua bên trái, từ vị trí đỉnh dốc đến đoạn cua khoảng 40m. Đoạn đường được trải bê tông bằng phẳng rộng 3,1m, lề đường bên phải (chiều hướng thôn K đi thôn H) rộng 1,6m, lề đường đoạn cua rộng 2,4m, tiếp đến là mương nước rộng 1,1m. Mương nước đoạn cua rộng 2,3m, lề đường bên trái rộng 01m, trên đường không có vạch kẻ, xung quanh không có biển báo.

Chọn mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo chiều thôn K đi thôn H, mốc chuẩn là tâm ống cống thoát nước, ghi nhận các dấu vết, phương tiện theo số tự nhiên:

- (1) Vùng cây cỏ bị đổ rạp;
- (2) 01 hòn đá bám dính đất đỏ dạng trượt;
- (3) Xe mô tô biển số 12H1-109.48;
- (4) Tử thi Lý Văn T1 (sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn).

- *Hiện trường cụ thể:*

(1) Trên lề đường đất bên phải (chiều thôn K đi thôn H) phát hiện 01 vùng cây cỏ bị đổ rạp kích thước 1,7m x 0,2m theo chiều thôn K đi thôn H, điểm bắt đầu nằm ngay sát mép đường chuẩn, cách mốc chuẩn 1,7m điểm kết thúc cách mép đường chuẩn 0,25m (vị trí số 1).

(2) Trên lề đường đất bên phải (chiều thôn K đi thôn H) phát hiện 01 hòn đá cuội kích thước 0,1m x 0,15m trên mặt đá có bám dính đất đỏ dạng mài trượt vị trí cách điểm cuối (1) 02m về hướng Đông Bắc, cách mép đường chuẩn 1,2m (vị trí số 2).

(3) Trên mặt mương thoát nước bên phải (chiều đường từ thôn K đi thôn H) phát hiện 01 xe mô tô biển số 12H1-109.48 trong tình trạng hỏng hóc, đổ nghiêng phải, nhãn hiệu "SIRIUS RC", màu sơn đỏ - đen. Vị trí tâm trục bánh sau cách (2)

4,6m về hướng Đông Bắc, cách mép đường chuẩn 3,5m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 2,9m (vị trí số 3).

(4) Trên mặt mương thoát nước bên phải (chiều đường từ thôn K đi thôn H) phát hiện 01 tử thi được xác định là nam giới, tên Lý Văn T1, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Tử thi trong trạng thái nằm nghiêng trái, đầu quay hướng Đông (hướng đi thôn H), chân quay hướng Tây (hướng đi thôn K), chân phải duỗi thẳng đặt trên đầu xe (3), chân trái co, đầu chân phải cách mép đường chuẩn 03m, đầu tử thi cách mép đường chuẩn 2,2m. Tử thi ngoài mặc áo khoác dài tay màu đen, mặc quần dài màu xám, đầu đội mũ cối xanh, mặt đeo khẩu trang trắng đã bị rách, tại vùng đầu có máu chảy ra nền đất (vị trí số 4).

Phương tiện, dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được: 01 xe mô tô biển số 12H1-109.48 màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu “SIRIUS RC”.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Dấu vết phương tiện: Gương chiếu hậu hai bên bị gãy rời khỏi vị trí cố định; đầu xe bị đẩy dòn từ trước về sau gây cong gập, biến dạng lệch từ trái sang phải; cụm đèn chiếu sáng phía trước và ốp nhựa đầu xe bị vỡ rời hoàn toàn, kích thước 0,36m x 0,2m; cangk xe phía trước bị đẩy dòn từ sau về trước và bị biến dạng cong gập từ sau về trước; mặt nạ phía trước đầu xe bị tuột rời khỏi vị trí cố định, kích thước 0,2m x 0,25m; chấn bunn phía trước gãy rời khỏi vị trí cố định, kích thước 0,08m x 0,03m; chấn bunn phía sau bánh trước bị nứt vỡ nhựa, kích thước 0,13m x 0,03m; toàn bộ cánh yếm bên phải vỡ rời hoàn toàn; mép trên cánh yếm bên trái bật rời khỏi vị trí cố định; đầu hộp xích sát buồng máy bị nứt vỡ, kích thước 0,14m x 0,15m; xích xe bị tuột; bàn đạp chân dầm phía trước bên phải bị rách cao su đẩy từ ngoài vào trong.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống chuyển hướng không hoạt động; hệ thống hãm bánh trước hư hỏng hoàn toàn, hệ thống bánh sau hoạt động bình thường.

Bản kết luận giám định tử thi số 981/KL-KTHS ngày 06/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L kết luận: “Các kết quả chính: Trên cơ thể tử thi Lý Văn T1 có nhiều vết thương bầm tím, xây sát da tập trung vùng đầu mặt và chân tay bên trái. Vùng đầu: Tụ máu dưới da cơ vùng trán tương ứng vết thương hở, sập vỡ xương hộp sọ vùng trán thành nhiều mảnh phức tạp kích thước 6,5cm x 4cm, rách màng cứng, lộ rõ tổ chức não. Tổ chức não dập nát thoát ra khỏi hộp sọ qua diện vỡ xương. Chảy máu não qua diện vỡ xương; Kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não. Thời gian chết: Thời gian chết của tử thi so với thời điểm giám định tử thi là dưới 24 giờ”.

Bản Kết luận giám định số 983/KL-KTHS ngày 08/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L kết luận: “Mẫu máu thu của Lý Văn T1 tìm thấy E (cồn), nồng độ 175/100ml”.

Bản Kết luận giám định số 948/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L kết luận: “Mẫu máu thu của Lý Văn T1 không tìm thấy các chất ma túy thường gặp (Heroin, Morphine, 6MAM, Ketamine, Methamphetamine, MDMA, THC,...)”.

Bản kết luận giám định số 168/GĐKT-ĐK ngày 03/12/2025 của Công ty cổ phần đăng kiểm tỉnh Lạng Sơn kết luận giám định kỹ thuật các nội dung theo quyết định trưng cầu số 1316 xe mô tô 12H1-109.48: “Hệ thống đèn chiếu sáng, các đèn tín hiệu, phanh bánh trước, trục lái do xe tai nạn hư hỏng không có đủ cơ sở kết luận; các hệ thống an toàn khác của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật”.

Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 12/03/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã T, tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, số máy 5C6K081250, số khung C6K0DY081250, biển số 12H1-109.48, màu sơn đỏ - đen là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Bản trạng số 57/CT-VKSKV3, ngày 07/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Phúc X về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Phúc X khai nhận: Bị cáo và anh Lý Văn T1 có mối quan hệ họ hàng (anh Lý Văn T1 là con bác, bị cáo là con chú họ). Ngày 01/11/2025 bị cáo và anh Lý Văn T1 rủ nhau đi ăn cỗ tại nhà người thân ở xóm T, xã N, tỉnh Thái Nguyên. Cả bị cáo và anh Lý Văn T1 đều đã sử dụng rượu. Trên đường về do gặp anh Hoàng Văn Đ1 đã say rượu không điều khiển được xe, bị cáo đã điều khiển xe của anh Hoàng Văn Đ1 chở anh Hoàng Văn Đ1 về. Còn anh Lý Văn T1 điều khiển xe của bị cáo. Dọc đường có ngồi uống nước tại quán tạp hóa để chờ anh Lý Văn T1. Tuy nhiên, chờ lâu không thấy mới đi tìm thì phát hiện anh Lý Văn T1 tự gây tai nạn và tử vong. Mặc dù biết rõ Lý Văn T1 đã uống rượu không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô nhưng bị cáo do nhận thức hạn chế vẫn giao xe mô tô thuộc sở hữu của mình cho Lý Văn T1 điều khiển như vậy là sai. Dẫn đến việc anh Lý Văn T1 điều khiển xe tự gây tai nạn bị tử vong. Bị cáo rất ân hận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lý Văn T1 trình bày: Việc tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; sau khi sự việc xảy ra sau tai nạn gia đình bị cáo đã thăm hỏi, động viên gia đình, hơn nữa giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ anh em họ hàng, việc xảy ra tai nạn cũng thuộc một phần lỗi của anh Lý Văn T1 nên gia đình không yêu cầu bị cáo Lý Phúc X phải bồi thường thiệt hại. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lành Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra xác nhận đã bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, số máy 5C6K081250, số khung C6K0DY081250 biển số 12H1-109.48, màu sơn đỏ - đen, năm 2016 cho bị cáo Lý Phúc X. Chiếc xe đã thuộc sở hữu của bị cáo Lý Phúc X, bà không có ý kiến gì về chiếc xe. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, những người làm chứng gồm ông Hoàng Kim S, ông Hoàng Kim N, ông Lý Phúc L1 xác nhận diễn biến sự việc như bị cáo khai là hoàn toàn đúng. Sau khi nhận được tin anh Lý Văn T1 chưa về đến nhà, các ông đã cùng nhau

đi tìm và thấy anh **Lý Văn T1** đã tử vong bên cạnh chiếc xe mô tô và đã báo cho cơ quan có thẩm quyền.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lý Phúc X** phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lý Phúc X** từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Do bị cáo không có thu nhập nên đề nghị không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo **Lý Phúc X** 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, số máy 5C6K081250, số khung C6K0DY081250 biển số 12H1-109.48, màu sơn đỏ - đen.

Về án phí: Theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo bị kết án phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí, tại phiên tòa, bị cáo đề nghị miễn án phí. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326.

Trong phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại bà **Hoàng Thị X1**; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà **Lành Thị Đ**, người làm chứng ông **Hoàng Văn Đ1**, **Hoàng Văn L2** nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quyền lợi của họ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định số 983/KL-KTHS ngày 08/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L; bản Kết luận giám định số 948/KL-KTHS ngày 11/11/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh L; bản Kết luận số 168/GĐKT-ĐK ngày 03/12/2025 của Công ty cổ phần Đ2; bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 12/03/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã T, tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Phúc X mặc dù biết Lý Văn T1 đã uống rượu không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô nhưng vẫn giao cho Lý Văn T1 điều khiển xe thuộc quyền quản lý của mình tham gia giao thông dẫn đến gây tai nạn, hậu quả Lý Văn T1 tử vong, xe mô tô hư hỏng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Lý Phúc X về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lý Phúc X đã gây thiệt hại đến sức khỏe, tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ với lỗi vô ý vì quá tự tin.

[5] Để quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì Hội đồng xét xử còn xem xét đến tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lý Phúc X có 03 tình tiết giảm nhẹ gồm: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo thành khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự); bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn xin giảm nhẹ hình phạt của đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP, ngày 30/9/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự thì tình tiết: “Người bị hại hoặc người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho người phạm tội trong trường hợp chỉ gây tổn hại về sức khỏe của người bị hại hoặc gây thiệt hại về tài sản” được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong vụ án này, hậu quả là bị hại chết nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” cho bị cáo.

[8] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[9] Xét thấy bị cáo Lý Phúc X có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ (02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51

của Bộ luật Hình sự); không có tình tiết tăng nặng, nên Hội đồng xét xử cho bị cáo cải tạo không giam giữ là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo **Lý Phúc X** không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần buộc bị cáo **Lý Phúc X** phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

[10] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo **Lý Phúc X** vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, số máy 5C6K081250, số khung C6K0DY081250 biển số 12H1-109.48, màu sơn đỏ - đen, bị cáo **Lý Phúc X** mua lại với bà **Lành Thị Đ** thuộc sở hữu của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo **Lý Phúc X** được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo xin miễn án phí.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[15] Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lý Phúc X** phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Lý Phúc X** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự **Công an tỉnh L** nhận được quyết định thi hành án. Bị cáo phải thực hiện

nghĩa vụ theo Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo **Lý Phúc X** cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo **Lý Phúc X**. Buộc bị cáo **Lý Phúc X** phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong 01 ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo **Lý Phúc X**.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo **Lý Phúc X** 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS, số máy 5C6K081250, số khung C6K0DY081250 biển số 12H1-109.48, màu sơn đỏ - đen.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2026 giữa Cơ quan sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Lý Phúc X**.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại ông **Lý Văn Q** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại bà **Hoàng Thị X1**, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà **Lành Thị Đ** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng hồ sơ (PV06), Công an tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Phòng PC10, Công an tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 3 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 3- Lạng Sơn;
- UBND xã Thiện Long, tỉnh Lạng Sơn (01 bản);
- Bị cáo (tổng đạt);
- Người đại diện hợp pháp của bị hại (tổng đạt);
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Mỹ Hạnh